

Quick Setup Guide

Panduan Penataan Singkat

Hướng dẫn cài đặt nhanh

DH40D DH48D DH55D

English

The colour and the appearance may differ depending on the product, and the specifications are subject to change without prior notice to improve the performance.

Bahasa Indonesia

Warna dan tampilan mungkin berbeda, tergantung produk. Spesifikasi dapat berubah tanpa pemberitahuan untuk meningkatkan performa.

Tiếng Việt

Màu sắc và hình dáng có thể khác nhau tùy theo sản phẩm và để cài tiến hoạt động, các thông số kỹ thuật có thể sẽ được thay đổi mà không cần thông báo trước.

HDMI The terms HDMI and HDMI High-Definition Multimedia Interface, and the HDMI Logo are trademarks or registered trademarks of HDMI Licensing LLC in the United States and other countries.

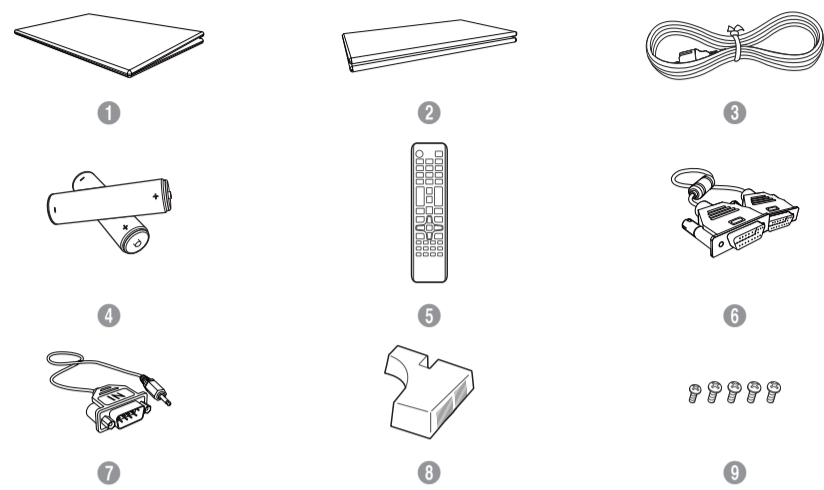


BN68-06246H-00

Components

Komponen

Các thành phần



English

- 1 Quick setup guide
- 2 Warranty card (Not available in some locations)
- 3 Power cord
- 4 Batteries (Not available in some locations)
- 5 Remote Control
- 6 D-SUB cable
- 7 RS232C(IN) adapter
- 8 COVER-JACK
- 9 Screw (M3L8, 1EA) (M4L8, 4EA)

Bahasa Indonesia

- 1 Panduan Penataan Singkat
- 2 Kartu Garansi (Tidak tersedia di beberapa lokasi)
- 3 Kabel daya
- 4 Baterai (Tidak tersedia di beberapa lokasi)
- 5 Remote Control
- 6 Kabel D-SUB
- 7 Adaptor RS232C(IN)
- 8 JACK-PELINDUNG
- 9 Sekrup (M3L8, 1EA) (M4L8, 4EA)

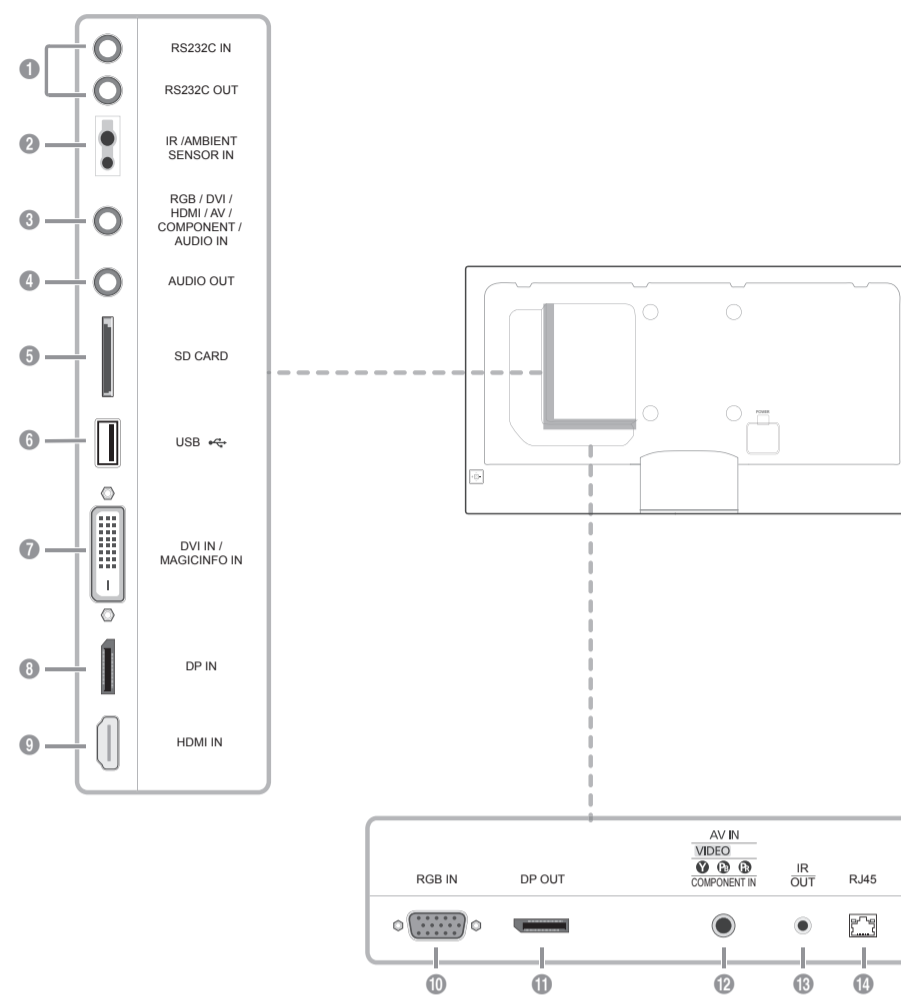
Tiếng Việt

- 1 Hướng dẫn cài đặt nhanh
- 2 Thẻ bảo hành (Không có ở một số khu vực)
- 3 Dây điện nguồn
- 4 Pin (Không có ở một số khu vực)
- 5 Điều khiển từ xa
- 6 Cáp D-SUB
- 7 Bộ điều hợp RS232C(IN)
- 8 NẮP GIÁC CĂM
- 9 Vít (M3L8, 1 Chiếc) (M4L8, 4 Chiếc)

Reverse Side

Sisi Belakang

Mặt sau



English

- 1 Connects to MDC using an RS232C adaptor.
- 2 Supplies power to the external sensor board or receives the light sensor signal.
- 3 Receives sound from a PC via an audio cable.
- 4 Connects to the audio of a source device.
- 5 Connect to an SD memory card.
- 6 Connect to a USB memory device.
- 7 DVI IN: Connects to a source device using a DVI cable or HDMI-DVI cable. MAGICINFO IN: To use MagicInfo, make sure to connect the DP-DVI cable.
- 8 Connects to a PC using a DP cable.
- 9 Connects to a source device using an HDMI cable.
- 10 Connects to a source device using a D-SUB cable.
- 11 Connects to another product using a DP cable.
- 12 Connects to a source device using the AV/Component adapter.
- 13 Receives the remote control signal via the external sensor board and outputs the signal via LOOP OUT.
- 14 Connects to MDC using a LAN cable.

Bahasa Indonesia

- 1 Terhubung ke MDC dengan adaptor RS232C.
- 2 Mengalirkan arus ke papan sensor eksternal atau menerima sinyal sensor cahaya.
- 3 Menerima suara dari PC via kabel audio.
- 4 Menyambung ke audio perangkat sumber.
- 5 Hubungkan ke kartu memori SD.
- 6 Menghubungkan ke perangkat USB.
- 7 DVI IN: Menyambung ke perangkat sumber menggunakan kabel DVI atau kabel HDMI-DVI. MAGICINFO IN: Untuk menggunakan MagicInfo, jangan lupa sambungkan kabel DP-DVI.
- 8 Menghubungkan ke PC dengan kabel DP.
- 9 Terhubung ke perangkat sumber lewat kabel HDMI.
- 10 Terhubung ke perangkat sumber lewat kabel D-SUB.
- 11 Menghubungkan ke produk lain dengan kabel DP.
- 12 Menghubungkan monitor ke perangkat sumber menggunakan adaptor AV/Komponen.
- 13 Menerima sinyal remote control via papan sensor eksternal dan memancarkan sinyal via LOOP OUT.
- 14 Terhubung ke MDC dengan kabel LAN.

Tiếng Việt

- 1 Kết nối với MDC bằng cách sử dụng bộ điều hợp RS232C.
- 2 Cắm nguồn vào bảng cảm biến bên ngoài hoặc nhận tín hiệu cảm biến ánh sáng.
- 3 Nhận âm thanh từ PC qua cáp âm thanh.
- 4 Kết nối với âm thanh của thiết bị nguồn tín hiệu.
- 5 Kết nối với thẻ nhớ SD.
- 6 Kết nối với thiết bị nhớ USB.
- 7 DVI IN: Kết nối với thiết bị nguồn tín hiệu bằng cách sử dụng cáp DVI hoặc cáp HDMI-DVI. MAGICINFO IN: Để sử dụng MagicInfo, hãy đảm bảo kết nối cáp DP-DVI.
- 8 Kết nối với PC bằng cáp DP.
- 9 Kết nối với thiết bị nguồn bằng cáp HDMI.
- 10 Kết nối với thiết bị nguồn bằng cáp D-SUB.
- 11 Kết nối với sản phẩm khác bằng cáp DP.
- 12 Kết nối với thiết bị nguồn bằng bộ điều hợp thành phần/AV.
- 13 Nhận tín hiệu điều khiển từ xa qua bảng cảm biến bên ngoài và xuất tín hiệu qua LOOP OUT.
- 14 Kết nối với MDC bằng cáp LAN.

Troubleshooting

Pemecahan masalah

Khắc phục sự cố

English

Issues	Solutions
The screen keeps switching on and off.	Check the cable connection between the product and PC, and ensure the connection is secure.
No Signal is displayed on the screen.	Check that the product is connected correctly with a cable. Check that the device connected to the product is powered on.
Not Optimum Mode is displayed.	This message is displayed when a signal from the graphics card exceeds the product's maximum resolution and frequency. Refer to the Standard Signal Mode Table and set the maximum resolution and frequency according to the product specifications.
The images on the screen look distorted.	Check the cable connection to the product.
The screen is not clear. The screen is blurry.	Adjust Coarse and Fine . Remove any accessories (video extension cable, etc) and try again. Set the resolution and frequency to the recommended level.
The screen appears unstable and shaky.	Check that the resolution and frequency of the PC and graphics card are set within a range compatible with the product. Then, change the screen settings if required by referring to the Additional Information on the product menu and the Standard Signal Mode Table.
There are shadows or ghost images left on the screen.	
The screen is too bright. The screen is too dark.	Adjust Brightness and Contrast .
Screen colour is inconsistent.	Go to Picture and adjust the Colour Space settings.
White does not really look white.	Go to Picture and adjust the White Balance settings.
There is no sound.	Check the connection of the audio cable or adjust the volume. Check the volume.
The volume is too low.	Adjust the volume. If the volume is still low after turning it up to the maximum level, adjust the volume on your PC sound card or software programme.
The remote control does not work.	Make sure that the batteries are correctly in place (+/-). Check if the batteries are flat. Check for power failure. Make sure that the power cord is connected. Check for any special lighting or neon signs switched on in the vicinity.

Bahasa Indonesia

Masalah	Solusi
Layar hidup dan mati terus menerus.	Periksa sambungan kabel antara produk dan PC, serta pastikan kabel tersambung dengan kencang.
No Signal ditampilkan pada layar.	Pastikan produk telah tersambung dengan benar menggunakan kabel. Pastikan perangkat yang tersambung ke produk telah dihidupkan.
Not Optimum Mode ditampilkan.	Pesan ini ditampilkan bila sinyal dari kartu grafis melampaui resolusi dan frekuensi maksimum produk. Lihat Tabel Mode Sinyal Standar dan tetapkan resolusi serta frekuensi maksimum menurut spesifikasi produk.
Gambar di layar tampak terdistorsi.	Periksa sambungan kabel ke produk.
Layar tidak jelas. Layar buram.	Sesuaikan pengaturan Coarse dan Fine . Lepaskan setiap aksesoris (kabel ekstensi video, dsb), lalu coba lagi. Atur resolusi dan frekuensi ke tingkat yang disarankan.
Layar tampak tidak stabil dan goyang.	Pastikan resolusi dan frekuensi PC serta kartu grafis ditetapkan dalam kisaran yang kompatibel dengan produk. Setelah itu, ubah pengaturan layar jika perlu dengan melihat Informasi Tambahan dalam menu produk dan Tabel Mode Sinyal Standar.
Terdapat bayangan yang tersisa di layar.	
Layar terlalu cerah. Layar terlalu gelap.	Sesuaikan pengaturan Brightness dan Contrast .
Warna layar tidak konsisten.	Buka Picture dan sesuaikan pengaturan Colour Space .
Warna putih tidak tampak putih.	Buka Picture dan sesuaikan pengaturan White Balance .
Tidak ada suara.	Periksa koneksi kabel audio atau atur volume. Periksa volume suara.
Volume suara terlalu kecil.	Mengatur volume suara. Jika volume suara masih kecil setelah diperbesar ke tingkat maksimum, atur volume suara di kartu suara PC atau program perangkat lunak.
Remote control tidak berfungsi.	Pastikan baterai telah dimasukkan dengan benar (+/-). Periksa apakah daya baterai habis. Periksa kegagalan daya. Pastikan kabel daya telah tersambung. Periksa apakah ada cahaya khusus atau tanda neon yang menyala di sekitarnya.

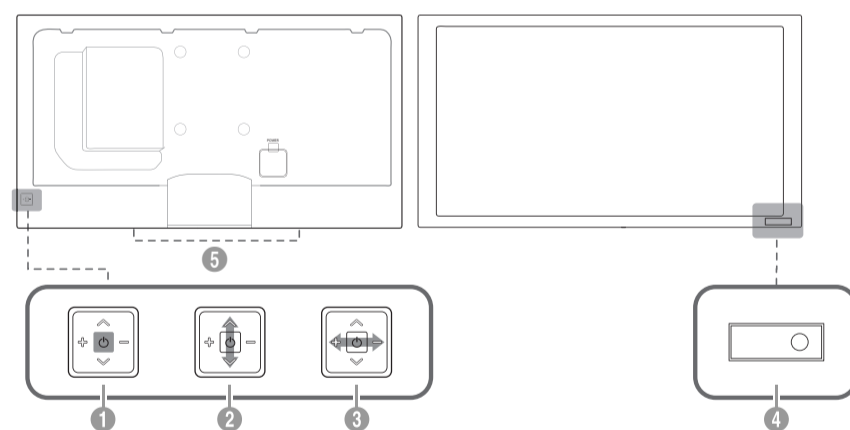
Tiếng Việt

Các vấn đề	Giải pháp
Màn hình liên tục bật và tắt.	Kiểm tra kết nối cáp giữa sản phẩm và PC, và đảm bảo kết nối chắc chắn.
No Signal được hiển thị trên màn hình.	Kiểm tra xem sản phẩm có kết nối đúng với cáp chưa. Kiểm tra xem thiết bị kết nối với sản phẩm có bật không.
Not Optimum Mode được hiển thị.	Thông báo được hiển thị khi một tín hiệu từ card màn hình vượt quá độ phân giải và tần số tối đa. Tham khảo Bảng chế độ tín hiệu tiêu chuẩn và cài đặt độ phân giải và tần số tối đa theo thông số sản phẩm.
Hình ảnh trên màn hình bị biến dạng.	Kiểm tra kết nối cáp với sản phẩm
Màn hình không rõ. Màn hình bị mờ.	Điều chỉnh Coarse và Fine . Gỡ bỏ bất kỳ thiết bị (cáp video nối dài v.v) và thử lại. Cài đặt độ phân giải và tần số tối mức khuyến cáo.
Màn hình không ổn định và rung.	Kiểm tra xem độ phân giải và tần số của máy tính và card đồ họa có được cài đặt ở mức lượng thích với sản phẩm hay không. Sau đó, thay đổi cài đặt màn hình nếu được yêu cầu bằng cách tham khảo Thông tin bổ sung về trình đơn sản phẩm và Bảng chế độ tín hiệu tiêu chuẩn.
Có bóng hoặc hình ảnh mờ còn lại trên màn hình.	
Màn hình quá sáng. Màn hình quá tối.	Điều chỉnh Brightness và Contrast .
Màu màn hình không đồng nhất.	Đi tới Picture và điều chỉnh cài đặt Colour Space .
Màu trắng trông không hẳn là trắng.	Đi tới Picture và điều chỉnh cài đặt White Balance .
Màu trắng trông không hẳn là trắng.	Đi tới Picture và điều chỉnh cài đặt White Balance .
Không có âm thanh.	Kiểm tra kết nối của cáp âm thanh hoặc điều chỉnh âm lượng. Kiểm tra âm lượng.
Âm lượng quá nhỏ.	Điều chỉnh âm lượng. Nếu âm lượng vẫn nhỏ sau khi bật âm lượng đến mức tối đa, hãy điều chỉnh âm lượng trên card âm thanh của máy tính hoặc chương trình phần mềm.
Điều khiển từ xa không hoạt động.	Đảm bảo rằng pin được đặt đúng chỗ (+/-). Kiểm tra xem pin đã hết hay không. Kiểm tra liệu không có điện. Đảm bảo rằng dây nguồn được kết nối. Kiểm tra xem có bóng đèn đặc biệt hay ánh đèn neon gần đó hay không.

Control Panel

Panel Kontrol

Pa-nen điều khiển



English

- 1 Power on the product. If you press the [] button when the product is turned on, the control menu will be displayed.
- 2 Move to the upper or lower menu. You can also adjust the value of an option.
- 3 Move to the left or right menu.
- 4 Press a button on the remote control pointing at the sensor on the front of the product to perform the corresponding function.
- 5 Speaker

Bahasa Indonesia

- 1 Menghidupkan produk. Jika Anda menekan tombol [] saat produk menyala, menu kontrol akan ditampilkan.
- 2 Menggerakkan menu ke atas atau ke bawah. Anda juga dapat menyesuaikan nilai suatu pilihan.
- 3 Menggerakkan menu ke kiri atau ke kanan.
- 4 Tekan tombol pada remote control yang menunjuk sensor pada bagian depan produk ini untuk melakukan fungsi terkait.
- 5 Speaker

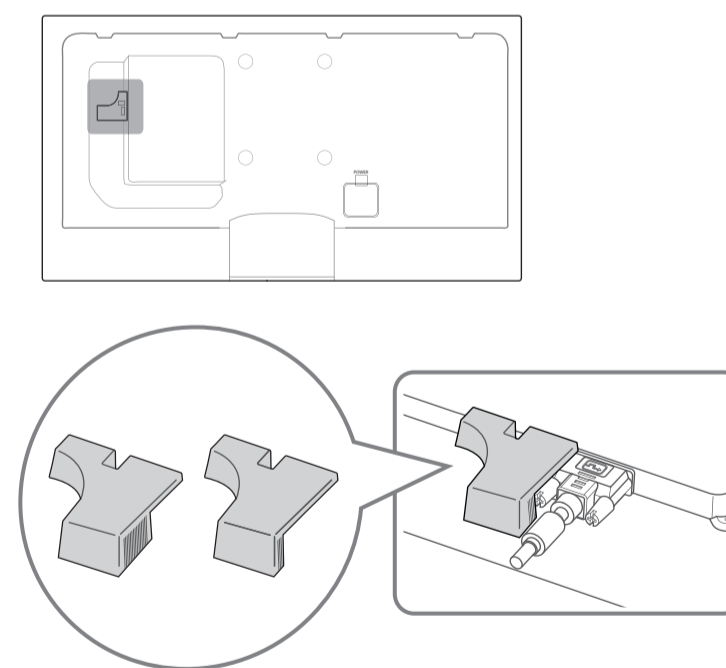
Tiếng Việt

- 1 Bật nguồn sản phẩm. Nếu bạn nhấn nút [] khi sản phẩm đang bật, trình đơn điều khiển sẽ được hiển thị.
- 2 Di chuyển tới trình đơn bên trên hoặc bên dưới. Bạn cũng có thể điều chỉnh giá trị của tùy chọn.
- 3 Di chuyển tới trình đơn bên trái hoặc bên phải.
- 4 Nhấn nút trên điều khiển từ xa trỏ vào cảm biến trên mặt trước của sản phẩm để thực hiện chức năng tương ứng.
- 5 Loa

Using the COVER-JACK

Menggunakan JACK-PELINDUNG

Sử dụng NẮP GIÁC CĂM



English

To prevent theft of the SD memory card or any other USB device, install the COVER-JACK. When using a DVI cable, make sure to cut off the side of the COVER-JACK first. Cut out the Cover-Jack according to the DVI cable size before use.

Bahasa Indonesia

Untuk mencegah kartu memori SD atau perangkat USB lain dicuri, pasang JACK PELINDUNG. Saat menggunakan kabel DVI, jangan lupa potong dulu sisi JACK-PELINDUNG. Potong Jack Pelindung sesuai ukuran kabel DVI sebelum digunakan.

Tiếng Việt

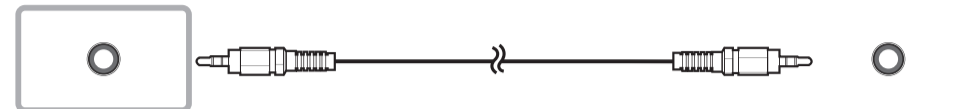
Để tránh bị mất cắp thẻ nhớ SD hoặc bất kỳ thiết bị USB nào khác, hãy lắp đặt NẮP GIÁC CĂM. Khi sử dụng cáp DVI, hãy đảm bảo cắt cạnh bên của NẮP GIÁC CĂM đi trước tiên. Cắt Nắp Giác cắm theo kích thước cáp DVI trước khi sử dụng.

Connecting to a PC Menyambung ke PC Kết nối với máy tính

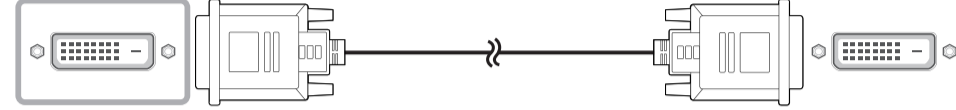
RGB IN



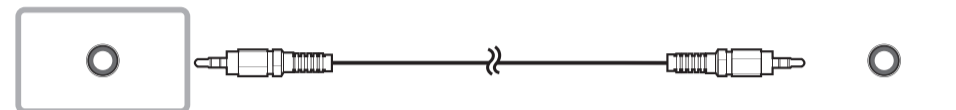
RGB / DVI / HDMI / AV / COMPONENT / AUDIO IN



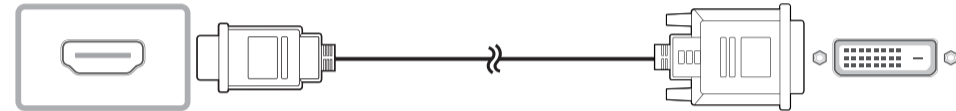
DVI IN / MAGICINFO IN



RGB / DVI / HDMI / AV / COMPONENT / AUDIO IN



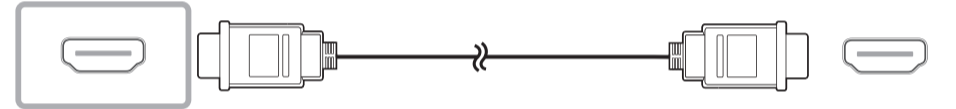
HDMI IN



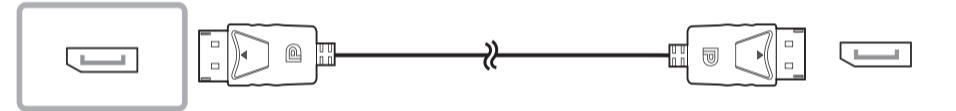
RGB / DVI / HDMI / AV / COMPONENT / AUDIO IN



HDMI IN

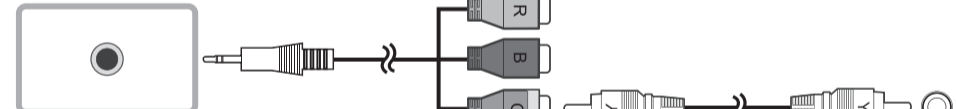


DP IN

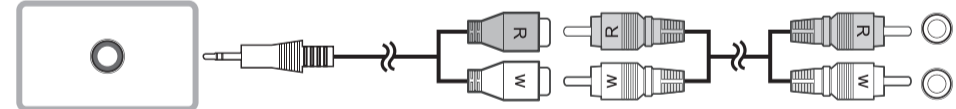


Connecting to a Video Device Menyambung ke Perangkat Video Kết nối với thiết bị video

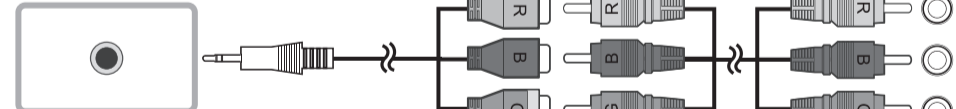
AV IN / COMPONENT IN



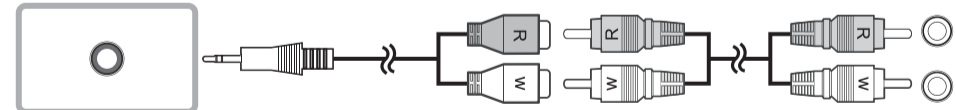
RGB / DVI / HDMI / AV / COMPONENT / AUDIO IN



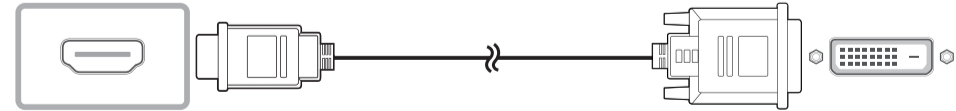
AV IN / COMPONENT IN



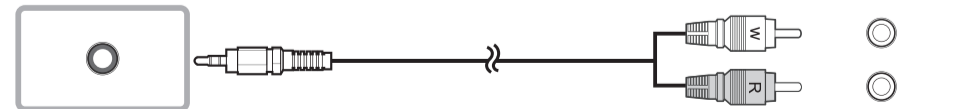
RGB / DVI / HDMI / AV / COMPONENT / AUDIO IN



HDMI IN



RGB / DVI / HDMI / AV / COMPONENT / AUDIO IN

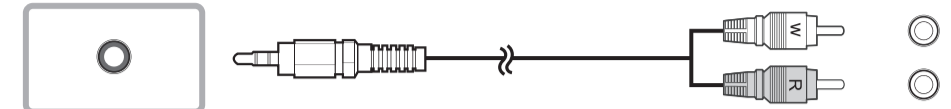


HDMI IN



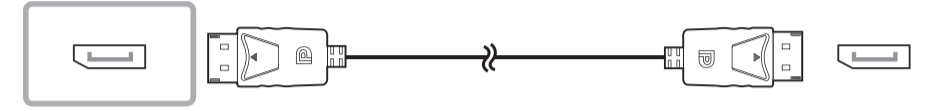
Connecting to an Audio System Menghubungkan Sistem Audio Kết nối với Hệ thống âm thanh

AUDIO OUT



Connecting an External Monitor Menghubungkan Monitor Eksternal Kết nối màn hình ngoài

DP OUT



English

To use old and new models together, first contact the dealer the product was purchased from to check if they are compatible.

Bahasa Indonesia

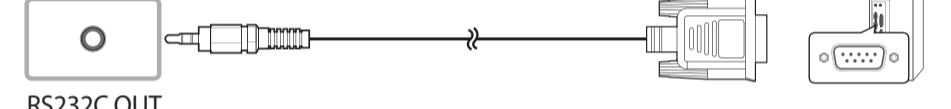
Untuk menggunakan model lama dan baru bersama-sama, hubungi toko tempat Anda membeli produk untuk memastikan kompatibilitasnya.

Tiếng Việt

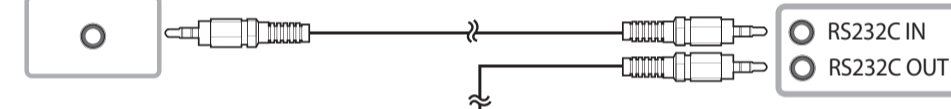
Để sử dụng các mẫu mới và cũ cùng nhau, trước tiên, hãy liên hệ với đại lý bán sản phẩm để kiểm tra xem chúng có tương thích hay không.

Using MDC Menggunakan MDC Sử dụng MDC

RS232C IN



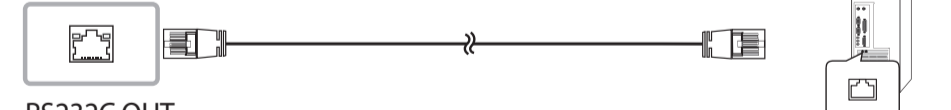
RS232C OUT



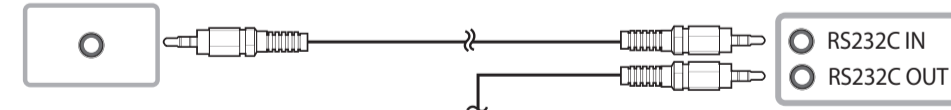
RJ45



RJ45



RS232C OUT



English

For details on how to use the MDC programme, refer to Help after installing the programme. The MDC programme is available on the website.

Bahasa Indonesia

Untuk penjelasan rinci tentang cara menggunakan program MDC, baca Bantuan setelah menginstal program tersebut. Program MDC tersedia pada situs web.

Tiếng Việt

Để biết chi tiết về cách sử dụng chương trình MDC, hãy tham khảo Trợ giúp sau khi cài đặt chương trình. Chương trình MDC có sẵn trên trang web.

English

Specifications

Model Name	DH40D	DH48D	DH55D
Panel			
Size (Class (cm))	40 (101)	48 (121)	55 (138)
Display area (H x V) (cm)	88.56 x 49.815	105.408 x 59.292	120.96 x 68.04
Dimensions (W x H x D) (cm)	91.32 x 53.13 x 5.24	108.17 x 62.6 x 5.24	123.72 x 71.35 x 5.24
Weight (Without Stand) (kg)	8.6	12.2	17.1
Audio Output	10 W + 10 W		
Synchronization			
Horizontal Frequency (kHz)	30 ~ 81		
Vertical Frequency (Hz)	48 ~ 75		
Resolution			
Optimum Resolution (Hz)	1920 x 1080 @ 60		
Maximum Resolution (Hz)	1920 x 1080 @ 60		
Power Supply			
AC 100 - 240 VAC (+/- 10%), 60 / 50Hz ± 3Hz Refer to the label at the back of the product as the standard voltage can vary in different countries.			
Environmental considerations			
Operating	Temperature: 0°C ~ 40°C (32°F ~ 104°F), With PIM: 10°C ~ 40°C (50°F ~ 104°F) Humidity: 10% ~ 80%, non-condensing		
Storage	Temperature: -20°C ~ 45°C (-4°F ~ 113°F) Humidity: 5% ~ 95%, non-condensing		
PowerSaver (W)			
Rating	120 200 (With PIM)	130 210 (With PIM)	160 240 (With PIM)
Typical	90	105	135
Max	135 220 (With PIM)	145 210 (With PIM)	175 270 (With PIM)
Power saving mode (SOG Signal : Not Support the DPM Mode, Without PIM)	0.5		
Power off (Without PIM)	0.5		
Power off (Power Switch)	0		

(For India Only)
This product is RoHS compliant.
For more information on safe disposal and recycling visit our website www.samsung.com/in or contact our Helpline numbers - 18002668282, 180030008282.

Tiếng Việt

Các thông số kỹ thuật

Tên mô-đen	DH40D	DH48D	DH55D
Màn hình			
Kích thước (Loại (cm))	40 (101)	48 (121)	55 (138)
Vùng hiển thị (H x V) (mm)	885,6 x 498,15	1054,08 x 592,92	1209,6 x 680,4
Kích thước (R x C x S) (mm)	913,2 x 531,3 x 52,4	1081,7 x 626 x 52,4	1237,2 x 713,5 x 52,4
Khối lượng (không có chân đế) (kg)	8,6	12,2	17,1
Tín hiệu âm thanh đầu ra	10 W + 10 W		
Đồng bộ hóa			
Tần số quét ngang (kHz)	30 ~ 81		
Tần số quét dọc (Hz)	48 ~ 75		
Độ phân giải			
Độ phân giải tối ưu (Hz)	1920 x 1080 @ 60		
Độ phân giải tối đa (Hz)	1920 x 1080 @ 60		
Nguồn điện			
AC 100 - 240 VAC (+/- 10%), 60 / 50Hz ± 3Hz Hãy tham khảo nhãn ở phía sau sản phẩm vì điện áp tiêu chuẩn có thể khác nhau ở các quốc gia khác nhau.			
Các yếu tố môi trường			
Vận hành	Nhiệt độ: 0°C ~ 40°C (32°F ~ 104°F), Có PIM: 10°C ~ 40°C (50°F ~ 104°F) Độ ẩm: 10% ~ 80%, không ngưng tụ		
Lưu trữ	Nhiệt độ: -20°C ~ 45°C (-4°F ~ 113°F) Độ ẩm: 5% ~ 95%, không ngưng tụ		
Trình tiết kiệm năng lượng (W)			
Đánh giá	120 200 (Có PIM)	130 210 (Có PIM)	160 240 (Có PIM)
Phổ biến	90	105	135
Tối đa	135 220 (Có PIM)	145 210 (Có PIM)	175 270 (Có PIM)
Chế độ tiết kiệm điện (Tín hiệu SOG : Không hỗ trợ chế độ DPM, Không có PIM)	0,5		
Tắt nguồn (Không có PIM)	0,5		
Tắt nguồn (Công tắc Nguồn)	0		

Bahasa Indonesia

Spesifikasi

Nama Model	DH40D	DH48D	DH55D
Panel			
Ukuran (Kelas (cm))	40 (101)	48 (121)	55 (138)
Area tampilan (H x V) (mm)	885,6 x 498,15	1054,08 x 592,92	1209,6 x 680,4
Dimensi (P x L x T) (mm)	913,2 x 531,3 x 52,4	1081,7 x 626 x 52,4	1237,2 x 713,5 x 52,4
Berat (tanpa dukungan) (kg)	8,6	12,2	17,1
Output Audio	10 W + 10 W		
Sinkronisasi			
Frekuensi Horizontal (kHz)	30 ~ 81		
Frekuensi Vertikal (Hz)	48 ~ 75		
Resolusi			
Resolusi optimal (Hz)	1920 x 1080 @ 60		
Resolusi maksimum (Hz)	1920 x 1080 @ 60		
Catu Daya			
AC 100 - 240 VAC (+/- 10%), 60 / 50Hz ± 3Hz Lihat label di bagian belakang produk karena tegangan standar dapat beragam di berbagai negara.			
Pertimbangan lingkungan			
Pengoperasian	Temperatur: 0°C ~ 40°C (32°F ~ 104°F), Dengan PIM: 10°C ~ 40°C (50°F ~ 104°F) Kelembapan: 10% ~ 80%, tanpa kondensasi		
Penyimpanan	Temperatur: -20°C ~ 45°C (-4°F ~ 113°F) Kelembapan: 5% ~ 95%, tanpa kondensasi		
PowerSaver (W)			
Rating	120 200 (Dengan PIM)	130 210 (Dengan PIM)	160 240 (Dengan PIM)
Biasa	90	105	135
Maks.	135 220 (Dengan PIM)	145 210 (Dengan PIM)	175 270 (Dengan PIM)
Mode hemat daya (Sinyal SOG: Tidak Mendukung Mode DPM, Tanpa PIM)	0,5		
Daya mati (Tanpa PIM)	0,5		
Daya mati (Tombol Daya)	0		

Contact SAMSUNG WORLD WIDE

Hubungi SAMSUNG Pusat
Hãy liên hệ SAMSUNG WORLD WIDE
Web site: www.samsung.com/displaysolutions

- Download the user manual from the website for further details.
- Unduh panduan pengguna dari situs web untuk penjelasan lebih rinci.
- Tải xuống sách hướng dẫn sử dụng từ trang web để biết thêm chi tiết.

Country Negara Quốc gia	Customer Care Centre Pusat Layanan Pelanggan Trung tâm chăm sóc khách hàng
AUSTRALIA	1300 362 603
CHINA	400-810-5858
HONG KONG	(852) 3698 4698
INDIA	1800 3000 8282 1800 266 8282
INDONESIA	0800-112-8888 (Toll Free) (021) 56997777
JAPAN	0120-327-527
MALAYSIA	1800-88-9999
NEW ZEALAND	0800 SAMSUNG (0800 726 786)
PHILIPPINES	1-800-10-7267864 [PLDT] 1-800-8-7267864 [Globe landline and Mobile] 02-4222111 [Other landline]
SINGAPORE	1800-SAMSUNG (726-7864)
TAIWAN	0800-32-9999
THAILAND	0-2689-3232 1800-29-3232
VIETNAM	1800 588 889